



BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: 84.4.38252791 - Fax: 84.4.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



## PHIẾU KIỂM NGHIỆM

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

Số: 48G *gh*

Mẫu để kiểm nghiệm: **Cúc hoa**

Nơi sản xuất:

Số lô, ngày SX:

Lô SX: 11

Ngày SX: 17/11/2017

Hạn dùng:

Không có thông tin

Số ĐK: Không có thông tin

Người và nơi gửi mẫu:

Yêu cầu KN (ghi rõ nội dung, số, ngày, tháng, năm của công văn hay giấy tờ kèm theo):

Kiểm tra chất lượng

Ngày, tháng, năm nhận mẫu: 14/12/2017

Số đăng ký KN: 48G 31

Người nhận mẫu:

Trịnh Thị Quy

Thử theo:

Dược điển Việt Nam IV

Tình trạng mẫu khi nhận và mở niêm phong để kiểm nghiệm:

Mẫu đóng trong túi nilon, nhãn rõ ràng.

| CHỈ TIÊU VÀ TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG |  | KẾT QUẢ   | YÊU CẦU  |
|--------------------------------|--|---|--|
| 1.                             | Mô tả  | Đúng  | Phải thể hiện các đặc điểm mô tả của cúc hoa   |
| 2.                             | Định tính<br>Phương pháp TLC                 | Đúng  | Trên sắc ký đồ, dung dịch thử phải cho các vết có cùng màu sắc, cùng giá trị $R_f$ với các vết thu được từ dung dịch mẫu đối chiếu |
|                                | Phương pháp hóa học                          | Đúng  |  |
| 3.                             | Bột  | Đúng  | Phải thể hiện các đặc điểm về bột của cúc hoa  |
| 4.                             | Độ ẩm<br>Phương pháp cất với dung môi        | Đúng<br>(12,0%)                                 | Không quá 13,0%  |
| 5.                             | Tro toàn phần                                | Đạt<br>(8,7%)                                   | Không quá 9,0%   |
| 6.                             | Kim loại nặng<br>Phương pháp AAS<br>Chì (Pb) | Đạt<br>(Không phát hiện thấy tại LOD = 0,3 ppm) | Không quá 10 ppm   |

*Handwritten signature*

| <u>CHỈ TIÊU VÀ TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG</u> | <u>KẾT QUẢ</u>  | <u>YÊU CẦU</u>    |
|---------------------------------------|---|-------------------|
| <b>Cadimi</b>                         | Đạt<br>(0,2 ppm)                                      | Không quá 0,5 ppm |
| <b>Thủy ngân (Hg)</b>                 | Đạt<br>(0,2 ppm)                                      | Không quá 0,5 ppm |
| <b>Arsen (As)</b>                     | Đạt<br>(Không phát hiện<br>thấy tại LOD =<br>0,7 ppm) | Không quá 1 ppm   |

**Kết luận:** Mẫu gửi kiểm nghiệm (48G 31) đạt yêu cầu chất lượng theo Dược điển Việt Nam IV.

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2018

VIỆN TRƯỞNG



**Đoàn Cao Sơn**